

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST

Ngày 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Đức Quế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hồng Thái

Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Bào Kim Vân, Thư ký Toà án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông Cà Ngọc Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L - Sinh ngày 13/3/1995 tại xã G, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Trú tại: thôn N, xã G, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Sán Chỉ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ đoàn thể: Không; Con ông Hoàng Văn M và con bà Đặng Thị K; vợ: Đặng Thị B; Con: có 03 con lớn 06 tuổi, nhỏ 02 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam về một tội khác tại nhà tạm giữ Công an huyện Pác Nặm từ ngày 27/8/2018 (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Xuân D – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công an huyện P, đại diện theo pháp luật: Ông Thăng Quang H - Trưởng công an huyện P(vắng mặt có lý do)

* Người được ủy quyền: Ông Lương Văn S - Trưởng nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt có lý do).

* Người làm chứng:

Anh Sầm Văn T - Sinh năm 1994 (Vắng mặt có lý do)

Anh Lộc Văn C - Sinh năm 1997 (Vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm bắt quả tang Hoàng Văn L, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 29/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, và Lệnh tạm giam 04 tháng đối với Hoàng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Pác Nặm. Khoảng 23 giờ ngày 29/8/2018 L đau bụng và Trưởng nhà tạm giữ Công an huyện P quyết định trích xuất để đưa L đến Trung tâm Y tế huyện P khám và điều trị tại khoa truyền nhiễm. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/8/2018 L xin đồng chí Sầm Văn T và Lộc Văn C là cán bộ chiến sỹ Công an huyện P được giao nhiệm vụ trông coi trong ca trực để đi vệ sinh, và được đồng chí Lộc Văn C đồng ý mở khoá số 8 đang khoá tay trái L vào thành giường để cho L đi vệ sinh, khi đi vệ sinh do tay phải L đang truyền dịch nên L mang theo dây truyền dịch và cây inox để treo ống truyền dịch vào trong phòng vệ sinh và khép cửa phòng vệ sinh lại, đồng chí Lộc Văn C giám sát ở bên ngoài. Tại phòng vệ sinh L quan sát thấy ô thông gió có kích thước đủ để người chui lọt, do nhớ nhà nên nảy sinh ý định bỏ trốn. L rút kim truyền dịch ở tay phải ra, lấy cây inox đặt vào sát cửa phòng vệ sinh rồi mở khoá vòi hoa sen xả nước tạo tiếng động, sau đó dùng hai tay bám vào hai góc của ô thông gió, chân phải làm trụ, chân trái dẫm lên van xả nước bằng sắt được gắn chặt vào tường rồi đu người lên, đưa chân phải qua ô thoáng, sau đó L tiếp tục đưa chân trái qua ô thông gió, trong tư thế ngửa, L dùng hai tay bám vào tấm chắn ô thông gió rồi đu người đưa thân và đầu ra khỏi ô thông gió rồi thả hai tay và nhảy xuống hành lang phía sau phòng vệ sinh. Sau đó L trèo qua tường rào xuống đường nhựa và lên đồi cây keo phía sau Trung tâm y tế huyện để chạy trốn, khoảng 05 giờ sáng ngày 01/9/2018 Lành đi đến nhà ông Lý Văn B trú tại thôn N, xã B, huyện P vào xin cơm để ăn và nằm ngủ khoảng 30 phút, L dậy và tìm xung quanh nhà thấy một đoạn dây thép nhỏ dài khoảng 10cm cầm mang theo, tiếp tục lên rừng thuộc thôn N, xã B để trốn, trong khi trốn L lấy dây thép mang theo mở khoá số 8 đang khoá tay và vứt đi. Do biết việc trốn là không thoát được, nên ngày 02/9/2018 L đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm.

Sau khi vụ việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra vụ án.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm xác định: Hiện trường vụ án tại Khoa lây nhiễm Trung tâm Y tế huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Phía Đông giáp nhà xác, tường rào thuộc Trung tâm y tế và đường đi xã T, huyện P; Phía Tây là khoảng sân và đường xuống nhà xác và Khoa Truyền nhiễm; Phía Nam là tường rào xây của Trung tâm Y tế huyện P, ta luy âm và đường nhựa liên xã B- T; Phía Bắc là khoảng sân trước tiếp giáp đường xuống nhà xác và các khoa khác thuộc Trung tâm Y tế. Hiện trường cụ thể tại phòng điều trị số 03 có kích thước 3,3m x 3,9m và có phòng vệ sinh khép kín. Phòng vệ sinh có kích thước 2,15m x 1,60m, cửa làm bằng gỗ, tại tường phòng vệ sinh về hướng Nam có 02 van xả nước làm bằng sắt được gắn chắc chắn vào tường, 01 bồn rửa mặt và 01 ô thông gió. Van xả nước thứ nhất cách nền phòng vệ sinh 0,85m, van xả nước thứ hai cách van xả nước thứ nhất 0,80m và cách nền 0,66m, ô thông gió có kích thước 0,48m x 0,50m, ô thông gió này có chắn một khung gỗ (kích thước dày 0,04m) tạo thành 02 ô nhỏ, mỗi ô có kích thước 0,22m x 0,50m, ô thoáng cách van xả nước thứ nhất 0,78m cách nền phòng vệ sinh 1,63m. Tại phía sau nhà vệ sinh về hướng Nam, ô thoáng cách nền hành lang 2,28m.

Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 26/9/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Pác Nặm, kết quả thực nghiệm điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Văn L và Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01 tháng 9 năm 2018.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai hoàn toàn phù hợp với các chứng khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Sầm Văn T và Lộc Văn C là cán bộ chiến sỹ Công an, được giao nhiệm vụ trong ca trực, quản lý, giám sát khi L điều trị bệnh tại trung tâm y tế huyện P, do sơ xuất, mất cảnh giác dẫn đến L bỏ trốn. Tuy nhiên, việc L bỏ trốn không có sự giúp sức, hỗ trợ của T và C, đồng thời Tịch và C cũng không biết trước được ý định bỏ trốn của L, do vậy không xem xét xử lý đối với T và C.

Đối với Lý Văn B là người cho L ăn cơm và ngủ tại nhà ngày 01/9/2018, L nói cho biết là bị bắt, đang bỏ trốn, B đã khuyên L ra đầu thú, do bản thân B không biết chữ, không sử dụng điện thoại di động, không biết đi xe máy, đến ngày 02/9/2018 B nhờ người chở ra cơ quan Công an để báo sự việc thì được biết sáng ngày 02/9/2018 L đã ra đầu thú, do vậy không xem xét xử lý đối với Lý Văn B.

Đối với chiếc khoá số 8 trong khi trốn L đã mở và vút trong rừng nên không tìm thấy để tạm giữ.

Kết quả điều tra xác định: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, nên bị cáo L được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số: 25/CT - VKSPN ngày 12/11/2018 truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ" và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "*Trốn khỏi nơi giam giữ*".

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn L nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/8/2018, bị cáo Hoàng Văn L bị khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đang bị tạm giam tại nhà

tạm giữ Công an huyện P, do bị ốm nên được đưa đến điều trị tại Trung tâm Y tế huyện P, trong khi điều trị lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của cán bộ quản lý, giám sát nên L đã bỏ trốn. Đến ngày 02/9/2018 bị cáo L đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pắc Nặm.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trốn khỏi nơi giam giữ" quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Điều 386 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đang bị tạm giữ, tạm giam...mà bỏ trốn thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Do vậy cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bỏ trốn bị cáo đã tự ra đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bố đẻ bị cáo là người có công với Nhà nước và gia đình hiến đất cho Nhà nước xây dựng nông thôn mới.

Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật của Nhà nước, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cần đưa bị cáo vào trại cải tạo một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là cơ quan Công an huyện Pắc Nặm, người được ủy quyền là ông Lương Văn S vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu gì đối với chiếc khóa số 8 mà bị cáo làm mất, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Sầm Văn T và Lộc Văn C là cán bộ chiến sỹ Công an, được giao nhiệm vụ trong ca trực, quản lý, giám sát khi bị cáo L điều trị bệnh tại trung tâm y tế huyện Pắc Nặm, do sơ xuất, mất cảnh giác dẫn đến L bỏ trốn. Tuy nhiên, việc L bỏ trốn không có sự giúp sức, hỗ trợ của T và C, đồng thời T và C cũng không biết trước được ý định bỏ trốn của L, do vậy không xem xét xử lý đối với T và C.

Đối với Lý Văn B là người cho L ăn cơm và ngủ tại nhà ngày 01/9/2018, L nói cho biết là bị bắt, đang bỏ trốn, B đã khuyên L ra đầu thú, đến ngày 02/9/2018 L đã ra đầu thú, do vậy không xem xét xử lý đối với B.

[7] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét, quyết định miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 38; khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí;

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn L.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Hồng Thái

Phạm Anh Tuấn

Chu Đức Quế